

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 17/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 18/6/2025; Luật Điện lực; Luật Bảo vệ môi trường; Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030; Văn bản số 9893/BCT-ĐCK ngày 15/12/2025 của Bộ Công Thương về việc xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030 Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; trên cơ sở báo cáo, đề xuất của Sở Công Thương tại Văn bản số 134/SCT-QLNL ngày 19/01/2026, ý kiến thống nhất của các Thành viên UBND tỉnh (bằng Phiếu biểu quyết), UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU CHƯƠNG TRÌNH

1. Mục tiêu tổng quát

- Xây dựng và hoàn thiện hành lang pháp lý đồng bộ; huy động và tối ưu hóa các nguồn lực xã hội, đặc biệt là nguồn vốn đầu tư tư nhân, vốn FDI và hỗ trợ kỹ thuật quốc tế; tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhóm giải pháp từ quản lý nhà nước, hỗ trợ kỹ thuật, tài chính xanh đến công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát thực thi pháp luật.

- Nâng cao năng lực quản trị năng lượng cho các cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp; xây dựng chuẩn mực văn hóa và thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả bền vững trong mọi hoạt động của đời sống xã hội; thúc đẩy sự tham gia chủ động, trách nhiệm của hệ thống chính trị, các tổ chức đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và từng hộ gia đình trên địa bàn tỉnh.

- Giảm mạnh cường độ năng lượng và suất tiêu hao năng lượng trong các ngành kinh tế trọng điểm, sử dụng năng lượng cao (thép, nhiệt điện, xi măng, hóa chất...); đẩy nhanh lộ trình số hóa hệ thống giám sát năng lượng tại doanh nghiệp. Qua đó, góp phần bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và khẳng định vị thế của Hà Tĩnh là trung tâm năng lượng, công nghiệp nặng của khu vực Bắc Trung Bộ.

- Chủ động thực hiện lộ trình chuyển dịch năng lượng công bằng, đẩy mạnh ứng dụng các giải pháp công nghệ hiện đại và mô hình kinh tế tuần hoàn

năng lượng (tận dụng nhiệt dư, khí thải, năng lượng tái tạo tự sản tự tiêu); hiện thực hóa các chỉ tiêu về giảm phát thải khí nhà kính, từng bước hình thành thị trường tín chỉ carbon tại địa phương, chung tay cùng cả nước hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng "0" (Net Zero) vào năm 2050 theo cam kết của Chính phủ.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 8,0% đến 10,0% tổng tiêu thụ năng lượng toàn tỉnh so với kịch bản phát triển bình thường.
- Giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân cho các ngành công nghiệp trọng điểm (thép, nhiệt điện) tối thiểu từ 3-5% so với giai đoạn 2021-2025.
- Giảm phát thải khí nhà kính từ các hoạt động năng lượng từ 15,0% đến 35,0%.
- Giảm tỷ lệ tổn thất điện năng trên địa bàn tỉnh xuống dưới mức 4,5% vào năm 2030.
- Tiết kiệm điện hàng năm tối thiểu 2,0% tổng điện năng tiêu thụ toàn tỉnh.
- 100% đơn vị hành chính sự nghiệp tiết kiệm tối thiểu 5,0% điện năng; đạt 10,0% đối với đơn vị có lắp đặt điện mặt trời mái nhà.
- Đẩy mạnh phát triển điện mặt trời mái nhà, phấn đấu đến năm 2030 đạt 381MW công suất điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu tại 50% tòa nhà công sở và 50% nhà dân.
- Phát triển ít nhất 80MW hệ thống lưu trữ năng lượng (BESS) để ổn định lưới điện.
- 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng ISO 50001, thực hiện kiểm toán năng lượng 03 năm một lần và triển khai các giải pháp sau kiểm toán đạt tỷ lệ tối thiểu 30% tiềm năng tiết kiệm.
- 90% khu công nghiệp và 70% cụm công nghiệp được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; ít nhất 20% doanh nghiệp trọng điểm tại Khu kinh tế Vũng Áng chuyển đổi nhiên liệu sang sử dụng nhiên liệu sinh khối (Biomass), LNG hoặc Hydro xanh.
- 100% hệ thống chiếu sáng công cộng sử dụng đèn LED hiệu suất cao; 50% tích hợp trung tâm điều khiển thông minh IoT.
- 30-50% phương tiện giao thông công cộng sử dụng năng lượng điện hoặc xanh.
- 100% công trình đầu tư công mới tuân thủ QCVN 09:2017/BXD “Các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả”; hoàn thành 05 công trình xanh được cấp chứng chỉ.
- 100% trường học có hoạt động tuyên truyền về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Khuyến khích, đẩy mạnh việc đầu tư xây dựng các nhà máy sử dụng các nguồn năng lượng sạch như năng lượng sinh khối, năng lượng gió, năng lượng mặt trời, thủy điện... Nâng tỷ lệ điện năng lượng tái tạo trên tổng sản lượng điện thương phẩm trên địa bàn tỉnh lên 70%.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026 - 2030 nhằm tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019-2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019, triển khai thực hiện Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2025 và các quy định của pháp luật có liên quan đến sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Kế hoạch hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức của các tổ chức, cá nhân về sử dụng tiết kiệm năng lượng, tạo chuyển biến từ nhận thức sang hành động cụ thể nhằm đạt được một số chỉ tiêu về tổng mức tiết kiệm năng lượng, mang lại lợi ích về kinh tế xã hội, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, khai thác hợp lý các nguồn tài nguyên năng lượng, thực hiện phát triển kinh tế xã hội bền vững.

1. Nhóm nhiệm vụ về rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Tổ chức triển khai và hướng dẫn thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2025; rà soát, kiến nghị sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đảm bảo tính thống nhất với các quy định mới về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và dán nhãn năng lượng.

- Tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết về chính sách hỗ trợ hộ gia đình, cơ quan công sở và đơn vị hành chính sự nghiệp lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu kết hợp hệ thống lưu trữ năng lượng và lưới điện thông minh.

- Xây dựng quy định khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các Công ty dịch vụ năng lượng (ESCO) tiếp cận các tòa nhà công cộng và doanh nghiệp để thực hiện các Hợp đồng hiệu quả năng lượng; đồng thời tháo gỡ rào cản hành chính và đảm bảo thanh toán cho các dự án ESCO tại khối công sở/đơn vị hành chính sự nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước.

- Cụ thể hóa và lồng ghép chỉ tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả vào Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và chương trình mục tiêu quốc gia của các cấp, các ngành hằng năm và 5 năm.

- Xây dựng cơ chế ưu đãi về thuế, phí và hỗ trợ tiếp cận các nguồn tín dụng xanh, trái phiếu xanh cho doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ theo danh mục dự án xanh được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương thiết lập và vận hành thí điểm Sàn giao dịch tín chỉ Carbon cấp tỉnh (ưu tiên khu vực Khu kinh tế Vũng Áng), tạo tiền đề kết nối với sàn giao dịch quốc gia vào năm 2028.

2. Nhóm nhiệm vụ thúc đẩy sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp

- Số hóa công tác theo dõi, giám sát việc tuân thủ định mức tiêu hao năng lượng trên đơn vị sản phẩm đối với các cơ sở sản xuất trọng điểm (Thép Formosa, Nhiệt điện Vũng Áng 1, 2, Xi măng...); yêu cầu 100% cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm áp dụng hệ thống quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001.

- Triển khai thu hồi nhiệt dư phát điện cho 100% nhà máy xi măng và các lò cao luyện thép có đủ tiềm năng kỹ thuật; tận dụng nguồn nhiệt lạnh từ quá trình hóa khí LNG tại Khu kinh tế Vũng Áng để tối ưu hóa hiệu quả năng lượng toàn khu vực.

- Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp chuyển đổi sang công nghệ lò hơi tăng sôi tuần hoàn, ứng dụng biến tần cho các động cơ công suất lớn và triển khai hệ thống quản lý năng lượng thông minh (EMS) để tối ưu hóa quy trình vận hành.

- Đôn đốc và hỗ trợ kỹ thuật cho các doanh nghiệp thực hiện kiểm toán năng lượng định kỳ 03 năm/lần theo quy định, đồng thời giám sát việc thực hiện các giải pháp sau kiểm toán.

3. Nhóm nhiệm vụ trong dân dụng, tòa nhà và giao thông vận tải

- Thấm định chặt chẽ việc áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 09:2017/BXD đối với các dự án đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo quy mô lớn; khuyến khích phát triển các công trình xanh đạt chứng chỉ LEED, EDGE, Lotus.

- Tăng cường kiểm tra việc dán nhãn năng lượng và loại bỏ các thiết bị hiệu suất thấp; ưu tiên mua sắm công đối với các thiết bị dán nhãn năng lượng cao nhất (5 sao).

- Quy hoạch và xây dựng mạng lưới trạm sạc, trạm đổi pin xe điện đồng bộ với hạ tầng giao thông và đô thị; triển khai lộ trình chuyển đổi phương tiện giao thông công cộng sang sử dụng điện và năng lượng xanh.

- Nhân rộng mô hình "Đô thị ánh sáng thông minh" tại các phường trung tâm; thay thế 100% hệ thống đèn chiếu sáng công cộng cũ bằng đèn LED hiệu suất cao tích hợp trung tâm điều hành thông minh.

4. Nhóm nhiệm vụ dữ liệu, đào tạo và nguồn nhân lực

- Xây dựng, nâng cấp và tích hợp dữ liệu thời gian thực giám sát năng lượng trực tuyến của tỉnh, hỗ trợ công tác dự báo và điều chỉnh phụ tải điện hiệu quả.

- Phối hợp với các tổ chức đào tạo, cấp chứng chỉ cho đội ngũ Kiểm toán viên năng lượng và Người quản lý năng lượng; tập huấn kỹ thuật về sản xuất sạch hơn và kiểm kê khí nhà kính.

- Phổ biến kiến thức về thị trường carbon, tín chỉ xanh và các mô hình kinh tế xanh cho cộng đồng doanh nghiệp; triển khai chiến dịch "Gia đình tiết kiệm năng lượng" sâu rộng trên địa bàn tỉnh.

- Đưa nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả vào chương trình ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm tại 100% các cấp học phổ thông trên địa bàn tỉnh.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp quản lý nhà nước và kiểm tra, giám sát

- Tham mưu ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả năm 2025; cụ thể hóa các tiêu chuẩn, định mức tiêu hao năng lượng cho các ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh; triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 08/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo.

- Đưa chỉ tiêu tiết kiệm năng lượng thành một trong các chỉ số cơ bản trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của các cấp, ngành; thiết lập thang điểm đánh giá thi đua, khen thưởng căn cứ trên kết quả thực hiện tiết kiệm điện năng thực tế của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách.

- Tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành (Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường) thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất việc tuân thủ quy định về tiết kiệm năng lượng đối với 100% các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm; giám sát chặt chẽ việc thực hiện kiểm toán năng lượng và áp dụng hệ thống quản lý năng lượng ISO 50001. Xử phạt nghiêm và công khai các đơn vị vi phạm trên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Vận hành và khai thác hiệu quả Hệ thống dữ liệu năng lượng trực tuyến; yêu cầu các đơn vị thiết lập chế độ báo cáo điện tử định kỳ, đảm bảo tính cập nhật, chính xác của dữ liệu tiêu thụ năng lượng toàn tỉnh.

2. Giải pháp kỹ thuật và công nghệ

- Áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật trong thẩm định dự án đầu tư theo đúng quy định; ưu tiên các dự án có công nghệ sản xuất tiên tiến, đạt chứng nhận hiệu suất năng lượng cao; kiên quyết từ chối, không cấp phép đầu tư đối với các dự án sử dụng dây chuyền công nghệ cũ, lạc hậu hoặc nằm trong danh mục thiết bị phải loại bỏ.

- Khuyến khích doanh nghiệp và các công trình xây dựng triển khai các giải pháp điều khiển thông minh tích hợp trí tuệ nhân tạo và Internet vạn vật; ứng dụng hệ thống quản lý tòa nhà và hệ thống quản lý năng lượng để tối ưu hóa phụ tải

- Triển khai bắt buộc giải pháp "thu hồi nhiệt dư phát điện" đối với các nhà máy sản xuất thép, xi măng, hóa chất có quy mô lớn; nghiên cứu tận dụng nguồn nhiệt lạnh từ quá trình hóa khí LNG tại Khu kinh tế Vũng Áng phục vụ cho hệ thống kho lạnh công nghiệp và các ngành dịch vụ liên quan.

- Thúc đẩy các cơ sở sản xuất trọng điểm chia sẻ dữ liệu tiêu thụ năng lượng trực tuyến qua Hệ thống dữ liệu năng lượng trực tuyến để Sở Công Thương giám sát việc tuân thủ định mức tiêu hao và hỗ trợ điều chỉnh phụ tải điện kịp thời.

3. Giải pháp tài chính và huy động vốn

- Ưu tiên nguồn vốn đầu tư công để cải tạo hệ thống chiếu sáng đô thị sang đèn LED thông minh và lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu tại các trụ sở cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp.

- Triển khai các chính sách ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế nhập khẩu thiết bị và tiền thuê đất cho các dự án sản xuất sản phẩm tiết kiệm năng lượng hoặc chuyển đổi sang năng lượng sạch; hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các gói "Tín dụng xanh" với lãi suất ưu đãi từ các ngân hàng thương mại.

- Khuyến khích các Công ty dịch vụ năng lượng đầu tư vào các dự án cải tạo năng lượng thông qua Hợp đồng hiệu quả năng lượng. Đây là giải pháp then chốt để huy động vốn xã hội hóa, giúp đơn vị thụ hưởng không phải chịu áp lực về vốn đầu tư ban đầu nhưng vẫn đạt được mục tiêu tiết kiệm năng lượng.

4. Giải pháp truyền thông, đào tạo và hợp tác quốc tế

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền trên nền tảng số (mạng xã hội, ứng dụng di động) gắn với các chiến dịch trọng điểm như "Giờ Trái đất", "Gia đình tiết kiệm năng lượng"; tổ chức định kỳ Giải thưởng "Năng lượng xanh Hà Tĩnh" để xây dựng thương hiệu cho các doanh nghiệp đi đầu trong lĩnh vực này.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu tổ chức các khóa tập huấn chuyên sâu, cấp chứng chỉ cho Người quản lý năng lượng và Kiểm toán viên năng lượng; cập nhật kiến thức về kiểm kê khí nhà kính và thị trường tín chỉ carbon cho đội ngũ quản lý doanh nghiệp.

- Chủ động kết nối với các tổ chức quốc tế (WB, ADB, GIZ, USAID) để thu hút nguồn vốn ODA và hỗ trợ kỹ thuật về chuyển giao công nghệ mới, đặc biệt là công nghệ Hydro xanh và thu hồi/lưu trữ carbon. Phối hợp triển khai các dự án thí điểm về "Khu công nghiệp xanh" đạt tiêu chuẩn quốc tế.

IV. KINH PHÍ VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được huy động từ nguồn lực đa dạng để đảm bảo tính bền vững và giảm gánh nặng ngân sách tỉnh. Các nguồn vốn chính bao gồm:

- Ngân sách Nhà nước, cụ thể là từ Chương trình quốc gia hỗ trợ các mô hình điểm, truyền thông và Ngân sách tỉnh bố trí cho công tác quản lý nhà nước, thanh tra giám sát, đầu tư cải tạo chiếu sáng đô thị và lắp đặt điện mặt trời tại công sở.

- Vốn tự có của Doanh nghiệp (đặc biệt là cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm) đóng vai trò then chốt trong việc đổi mới công nghệ sản xuất, nâng cấp dây chuyền và áp dụng tiêu chuẩn ISO 50001.

- Xã hội hóa thông qua các mô hình tài chính mới như Công ty dịch vụ năng lượng thực hiện các Hợp đồng hiệu quả năng lượng cho các tòa nhà công cộng, và vốn Đối tác công tư cho hạ tầng năng lượng thông minh.

- Nguồn Tín dụng xanh và hỗ trợ quốc tế (vay ưu đãi, trái phiếu xanh từ WB, ADB, GIZ) được khai thác cho các dự án chuyển đổi năng lượng và nhận tài trợ không hoàn lại cho nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, cùng với các cơ chế hỗ trợ gián tiếp (ưu đãi thuế, tiền thuê đất) để khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực này.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chịu trách nhiệm về việc tổ chức triển khai Kế hoạch; làm đầu mối phối hợp với Bộ Công Thương và các sở, ngành, địa phương; tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương, UBND tỉnh trước ngày 15/12 hằng năm hoặc khi có yêu cầu.

- Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt và ban hành Danh sách các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm hằng năm trên địa bàn; chủ trì kiểm tra, đôn đốc các cơ sở này thực hiện đầy đủ trách nhiệm về kiểm toán năng lượng, xây dựng mô hình quản lý năng lượng và báo cáo định kỳ theo quy định.

- Chủ trì kiểm tra, đôn đốc và giám sát các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp trọng điểm (thép, nhiệt điện, xi măng, bia...) thực hiện nghiêm túc quy định về định mức tiêu hao năng lượng do Bộ Công Thương ban hành cho từng giai đoạn.

- Chủ trì triển khai xây dựng, quản lý và vận hành hệ thống số hóa dữ liệu năng lượng cấp tỉnh; đóng vai trò đầu mối kết nối với Bộ Công Thương và các tổ chức quốc tế để tranh thủ các nguồn lực kỹ thuật, công nghệ và tài chính xanh cho địa phương.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức cộng đồng; phối hợp đào tạo, tập huấn chuyên sâu về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cho đội ngũ cán bộ quản lý, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư.

- Lồng ghép, phối hợp chặt chẽ việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong công tác quản lý hoạt động điện lực, quy hoạch phát triển năng lượng và các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh nhằm tối ưu hóa hệ thống điện địa phương.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và thực thi quy định về dán nhãn năng lượng, thuộc phạm vi quản lý và lộ trình thực hiện của Bộ Công Thương.

- Chủ trì các đoàn liên ngành kiểm tra việc tuân thủ Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; đề xuất khen thưởng các đơn vị làm tốt và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu cơ quan có thẩm quyền phương án kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Làm đầu mối phối hợp xây dựng kế hoạch vận động, thu hút nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi từ các tổ chức quốc tế (WB, ADB, GIZ...) cho các dự án chuyển đổi năng lượng xanh.

- Tham mưu lồng ghép các chỉ tiêu về tiết kiệm năng lượng vào Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 05 năm của tỉnh.

- Ưu tiên thẩm định và tham mưu chấp thuận các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao, hiện đại, suất tiêu hao năng lượng thấp; kiên quyết từ chối các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, gây ô nhiễm.

3. Sở Xây dựng

- Chủ trì tổ chức thực hiện, kiểm tra việc tuân thủ quy chuẩn sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (đặc biệt là QCVN 09:2017/BXD) trong thiết kế, thẩm định và cấp phép xây dựng các công trình xây dựng; thúc đẩy xây dựng các công trình đạt chứng chỉ xanh và sử dụng vật liệu xây dựng tiết kiệm năng lượng, vật liệu không nung.

- Chủ trì đơn đốc, hướng dẫn thay thế, lắp đặt mới hệ thống chiếu sáng công cộng bằng đèn LED hiệu suất cao; triển khai trung tâm điều khiển thông minh tại các đô thị lớn để tối ưu hóa điện năng tiêu thụ.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc kiểm kê khí nhà kính đối với các cơ sở phát thải lớn; quản lý các hoạt động giảm nhẹ phát thải khí nhà kính gắn với sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Chủ trì xây dựng lộ trình và vận hành thí điểm sàn giao dịch tín chỉ Carbon cấp tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp công nghiệp (thép, nhiệt điện...) chuyển đổi sang sản xuất xanh.

- Thúc đẩy ứng dụng các quy trình sản xuất, thu hoạch và chế biến nông - lâm - thủy sản tiết kiệm năng lượng; thay thế các thiết bị tiêu tốn năng lượng trong hệ thống thủy lợi, bơm tưới; khuyến khích mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp điện mặt trời mái nhà và tận dụng phế phụ phẩm nông nghiệp để sản xuất năng lượng sinh khối (biomass).

- Lồng ghép tiêu chí hiệu quả năng lượng và giảm phát thải khi thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư mới.

5. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh

- Ưu tiên thu hút các dự án có công nghệ hiện đại, suất tiêu hao năng lượng thấp vào các Khu kinh tế, Khu công nghiệp; không thu hút, lựa chọn các dự án sử dụng máy móc, thiết bị lạc hậu, tiêu tốn nhiều năng lượng và gây ô nhiễm môi trường.

- Xây dựng và phát triển mô hình Khu công nghiệp sinh thái, Khu công nghiệp xanh; khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện cộng sinh công nghiệp để tận dụng nhiệt dư, khí thải phát điện (đặc biệt tại Khu kinh tế Vũng Áng);

đôn đốc các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp thực hiện kiểm toán năng lượng, áp dụng ISO 50001 và báo cáo dữ liệu định kỳ.

- Phối hợp đầu tư, duy tu hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo hướng tiết kiệm điện (đèn LED, hệ thống điều khiển thông minh); tạo điều kiện và hướng dẫn doanh nghiệp lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, tín dụng xanh để đổi mới dây chuyền công nghệ tiết kiệm năng lượng.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì lồng ghép kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và bảo vệ môi trường vào chương trình giáo dục phổ thông, các hoạt động ngoại khóa ở các cấp học (từ tiểu học đến trung học phổ thông).

- Triển khai và nhân rộng mô hình "Trường học xanh", "Trường học tiết kiệm điện". Khuyến khích các cơ sở giáo dục ứng dụng thiết bị dán nhãn năng lượng và giải pháp chiếu sáng hiệu suất cao; phối hợp hướng dẫn các trường học lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ (đối với các đơn vị có đủ điều kiện về hạ tầng).

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm mục tiêu tiết kiệm tối thiểu 2,0% điện năng tiêu thụ hằng năm; tham mưu ưu tiên mua sắm thiết bị điện hiệu suất cao trong các dự án đầu tư xây dựng mới hoặc sửa chữa trường lớp bằng ngân sách nhà nước.

- Tổ chức các cuộc thi vẽ tranh, viết bài hoặc sáng kiến về tiết kiệm năng lượng trong học sinh; thông qua học sinh để tuyên truyền, tác động đến phụ huynh và cộng đồng về ý thức sử dụng năng lượng tiết kiệm tại hộ gia đình.

- Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo kiến thức về năng lượng cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên làm công tác truyền thông tại các cơ sở giáo dục.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

- Định hướng đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh về tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo và giải pháp giảm phát thải theo hướng có sản phẩm, có tính ứng dụng cụ thể và khả năng chuyển giao hoặc thương mại hóa; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, chuyển giao và làm chủ các công nghệ mới, hiện đại (như công nghệ thu hồi nhiệt thải, Hydro xanh, công nghệ số trong quản lý năng lượng).

- Tham gia thẩm định công nghệ các dự án đầu tư để ngăn chặn các thiết bị lạc hậu, tiêu tốn năng lượng; thúc đẩy các mô hình khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực năng lượng sạch và kinh tế tuần hoàn.

- Quản lý nhà nước về đo lường đối với các thiết bị kiểm tra, đo lường năng lượng; hướng dẫn doanh nghiệp áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về hiệu suất năng lượng; phối hợp kiểm tra việc tuân thủ các quy định về nhãn hàng hóa và tiêu chuẩn đối với các thiết bị điện, thiết bị dán nhãn năng lượng lưu thông trên thị trường.

- Sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh để hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ nhằm mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

- Làm đầu mối trong việc tìm kiếm các đối tác quốc tế để chuyển giao kỹ thuật và các giải pháp tiết kiệm năng lượng tiên tiến cho các ngành công nghiệp trọng điểm của địa phương.

8. UBND các xã, phường

- Tổ chức triển khai các nội dung của Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn xã, phường; chịu trách nhiệm về kết quả tiết kiệm năng lượng của các đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; đảm bảo trụ sở UBND cấp xã thực hiện nghiêm mục tiêu tiết kiệm tối thiểu 2,0% điện năng tiêu thụ hằng năm; quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng trên địa bàn tiết kiệm, hiệu quả.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đến từng hộ gia đình, khu dân cư thông qua hệ thống loa truyền thanh và các cuộc họp thôn/tổ dân phố; khuyến khích nhân dân lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu; thay thế thiết bị gia dụng cũ bằng các thiết bị dán nhãn năng lượng.

- Phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra việc thực hiện các quy định về tiết kiệm năng lượng tại các hộ kinh doanh, các cơ sở sản xuất nhỏ lẻ trên địa bàn; kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo thẩm quyền.

- Làm đầu mối hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức triển khai các dự án năng lượng sạch, trạm sạc xe điện tại địa phương; tổng hợp, báo cáo tình hình sử dụng năng lượng và kết quả thực hiện các chỉ tiêu tiết kiệm điện định kỳ.

9. Công ty Điện lực Hà Tĩnh

- Đầu tư xây mới, cải tạo lưới điện phân phối theo đúng lộ trình kế hoạch đầu tư của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc giai đoạn 2026-2030; tập trung hiện đại hóa hạ tầng trạm biến áp và đường dây nhằm giảm tỷ lệ tổn thất điện năng xuống mức $\leq 3,5\%$ vào năm 2030; đảm bảo lưới điện vận hành đồng bộ, thông minh, đáp ứng nhu cầu sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả của các phụ tải lớn.

- Triển khai mạnh mẽ và thực chất các chương trình Quản lý nhu cầu điện và Điều chỉnh phụ tải điện; thực hiện các thỏa thuận tự nguyện và cơ chế khuyến khích để khách hàng sử dụng điện hợp lý, giảm phụ tải đỉnh của hệ thống trong các khung giờ cao điểm.

- Tạo điều kiện thuận lợi về quy trình thủ tục, đấu nối kỹ thuật cho khách hàng lớn lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu; thực hiện các thủ tục mua lại sản lượng điện dư phát ngược lên lưới theo đúng cơ chế giá của Nhà nước tại từng thời điểm, góp phần thúc đẩy mô hình kinh tế tuần hoàn năng lượng.

- Theo lộ trình, chủ trì phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương để cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cho hệ thống giám sát năng lượng trực tuyến của tỉnh nhằm phục vụ công tác quản lý và cảnh báo lãng phí.

- Chủ động phối hợp với Sở Công Thương công bố công khai "Bản đồ khả năng tiếp nhận công suất và giải tỏa lưới điện" trên địa bàn tỉnh theo từng khu vực và cấp điện áp nhằm cung cấp thông tin kịp thời cho người dân và doanh nghiệp trong việc quyết định vị trí lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự sản, tự tiêu.

10. Các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, sản xuất công nghiệp trọng điểm

- Các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thực hiện việc chỉ định Người quản lý năng lượng (có chứng chỉ theo quy định) để giúp người đứng đầu cơ sở thực hiện quản lý năng lượng; xây dựng và thực hiện mô hình quản lý năng lượng theo tiêu chuẩn ISO 50001; thực hiện kiểm toán năng lượng bắt buộc 03 năm một lần; báo cáo kết quả kiểm toán và phương án khắc phục, cải thiện hiệu suất năng lượng theo quy định; lập kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả hằng năm và 05 năm; báo cáo tình hình sử dụng năng lượng và kết quả thực hiện kế hoạch hằng năm trước ngày 15/01 của năm tiếp theo thông qua hệ thống báo cáo điện tử.

- Các cơ sở sản xuất công nghiệp trọng điểm (sản xuất thép, bia, nhựa...) đảm bảo suất tiêu hao năng lượng trên một đơn vị sản phẩm không vượt quá định mức do Bộ Công Thương hoặc UBND tỉnh quy định cho từng thời kỳ; đối với các cơ sở hiện có vượt định mức, phải lập và triển khai lộ trình nâng cấp thiết bị, cải tiến kỹ thuật để đạt định mức đúng thời hạn.

- Các cơ sở xem xét, ưu tiên bố trí vốn để đổi mới dây chuyền sản xuất, thay thế các thiết bị hiệu suất thấp bằng thiết bị dán nhãn năng lượng hiệu suất cao.

- Khuyến khích đầu tư lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu và hệ thống lưu trữ năng lượng để giảm phụ tải lưới điện vào giờ cao điểm.

- Chủ động kết nối với các Công ty dịch vụ năng lượng để triển khai các Hợp đồng hiệu quả năng lượng nhằm hiện đại hóa hệ thống năng lượng mà không cần bỏ ra nguồn vốn đầu tư ban đầu lớn.

- Thực hiện kết nối và cung cấp dữ liệu tiêu thụ năng lượng trực tuyến về Hệ thống giám sát năng lượng của tỉnh để phục vụ công tác theo dõi và quản lý.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng cho toàn thể cán bộ, công nhân viên và đưa chỉ tiêu tiết kiệm năng lượng vào quy chế đánh giá khen thưởng nội bộ doanh nghiệp.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh; trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời tổng hợp, gửi Sở Công Thương để báo cáo, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh theo đúng quy định./.

(Có Phụ lục các nhiệm vụ kèm theo).

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT, KT₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà

Phụ lục

**Danh mục các nhiệm vụ, hoạt động thuộc Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả dự kiến	Thời gian thực hiện	Kinh phí dự kiến	Đơn vị chủ trì/phối hợp
I	Nhóm nhiệm vụ rà soát, xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách						
1	Xây dựng Nghị quyết hỗ trợ lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản tự tiêu và hệ thống BESS	Thúc đẩy năng lượng tái tạo tại hộ gia đình, công sở	Xây dựng cơ chế hỗ trợ tài chính, thủ tục đầu nối cho điện mặt trời mái nhà kết hợp lưu trữ	Nghị quyết của HĐND tỉnh; 50% công sở được lắp đặt.	2026 - 2027	Ngân sách tỉnh	Sở Công Thương chủ trì; Sở Tài chính, Sở Tư pháp phối hợp
2	Phối hợp thiết lập và vận hành thí điểm Sàn giao dịch tín chỉ Carbon cấp tỉnh	Tối ưu hóa lợi ích kinh tế từ giảm phát thải cho doanh nghiệp	Xây dựng quy chế vận hành sàn thí điểm, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện giao dịch tín chỉ xanh.	Sàn giao dịch vận hành thí điểm tại KKT Vũng Áng.	2027 - 2030	Ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh	Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, Sở Công Thương phối hợp
II	Nhóm nhiệm vụ hỗ trợ kỹ thuật và tài chính						
3	Triển khai thu hồi nhiệt dư phát điện cho các nhà máy thép, xi măng	Tối ưu hóa hiệu suất, thực hiện kinh tế tuần hoàn năng lượng	Hỗ trợ kỹ thuật thẩm định, kết nối lưới điện cho các hệ thống thu hồi nhiệt thải (WHR)	100% nhà máy thép, xi măng có tiềm năng hoàn thành lắp đặt	2026 - 2030	Vốn doanh nghiệp	Doanh nghiệp chủ trì; Sở Công Thương phối hợp
4	Thí điểm mô hình "Đô thị ánh sáng"	Tiết kiệm tối thiểu 30%	Thay thế đèn LED hiệu suất cao, tích	Mô hình điểm được vận hành và nhân rộng	2026 - 2028	Ngân sách + Xã hội	Sở Xây dựng chủ trì; UBND các phường

	thông minh" tại các phường trung tâm	điện năng chiếu sáng đô thị	hợp hệ thống điều khiển thông minh IoT, cảm biến ánh sáng	ra các phường, xã.		hóa	phối hợp.
III Nhóm nhiệm vụ dữ liệu, nguồn nhân lực và truyền thông							
5	Xây dựng, nâng cấp và số hóa Hệ thống quản lý năng lượng trực tuyến	Quản lý dữ liệu năng lượng	Xây dựng nền tảng kết nối dữ liệu trực tiếp từ các cơ sở trọng điểm về Sở Công Thương.	Hệ thống EMIS vận hành ổn định, dán nhãn năng lượng số	2026 - 2028	Ngân sách tỉnh	Sở Công Thương chủ trì; Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp
6	Phối hợp đào tạo, cấp chứng chỉ Người quản lý năng lượng và Kiểm toán viên năng lượng	Nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ kỹ thuật	Tổ chức các khóa tập huấn, sát hạch cấp chứng chỉ chuyên nghiệp theo quy định quốc gia	100% cơ sở trọng điểm có người quản lý năng lượng đủ chứng chỉ	Hàng năm	Ngân sách + Kinh phí doanh nghiệp	Sở Công Thương chủ trì, các cơ sở đào tạo và doanh nghiệp phối hợp
7	Chiến dịch “Giờ trái đất”, "Gia đình tiết kiệm năng lượng" và "Trường học xanh"	Hình thành thói quen tiết kiệm năng lượng bền vững	Tổ chức thi đua, tuyên truyền qua mạng xã hội; lồng ghép vào chương trình ngoại khóa trường học	Các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trên địa bàn tham gia; 100% trường học tham gia; 70% hộ gia đình tiếp cận thông tin.	2026 - 2030	Ngân sách + Tài trợ	Sở Công Thương, Công ty Điện lực Hà Tĩnh chủ trì, Sở GD&ĐT và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH